Biểu đồ lớp đầy đủ

B1 mỗi giao diện chính đề xuất thành 1 lớp biên

Xét thuộc tính

Nhận dữ liệu : -inp\_tên thuộc tính

Hiện dữ liệu : -out\_tên thuộc tính

Điều khiển / submit : -sub\_tên thuộc tính

Kết hợp các loại trên : inpsub\_tên thuộc tính

B2 xét các hành động (trong kịch bản hoặc biểu đồ trạng thái), mỗi hành động đề xuất thành 1 phương thức / 1 hàm (1 action)

Đặt tên

Tham số vào

Tham số ra

Gán cho lớp thực thể nào ?

Nguyên tắc gán / luật gán :

Tham số ra là 1 thực thể -> gán cho lớp đó

Nếu tham số ra k phải thực thể -> xét tham số vào

Nếu có 1 lớp thực thể -> gán cho lớp đó

Nếu có nhiều lớp -> gán cho lớp đại diện

Đăng ký học



|  |
| --- |
| LoginView |
| * InpUsername * InpPassword * SubLogin * SubForgotPassword |

|  |
| --- |
| Member |
|  |
| +checkLogin() |

-check login

Input : username, password (member)

Output : boolean

* Gán cho lớp member (vì tham số ra k phải thực thể, tham số vào là thuộc tính của member)

|  |
| --- |
| StudentHomeView |
| -outStudentHome  -subRegistration |
|  |

|  |
| --- |
| RegistrationView |
| -outStudent  -outsubRegistration  -subSave  -subRegistation |
|  |

|  |
| --- |
| Registation |
|  |
| +getListRegistation() |

|  |
| --- |
| SubjectView |
| outSubject  outSubSubject |
|  |

|  |
| --- |
| Subject |
|  |
| +getListSubject |

getListRegistation

input : studentId, majorId, schuduleYear

output : list<Registation>

* Gán cho lớp registation